

Số: 223/2024/QĐST-VDS

Ba Đình, ngày 28 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
*V/v Tuyên bố một người là đã chết*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:** Thẩm phán Ngô Thị Vân - Chủ tọa phiên họp:

**Thư ký phiên họp:** Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:** Bà Đào Linh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 123/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 04 năm 2024 về việc: “*Tuyên bố một người là đã chết*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 347/2024/QĐST-VDS ngày 09 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1948,

Địa chỉ: P11 T3 Tập thể Đ, phường N, quận B, thành phố Hà Nội. Bà T uỷ quyền cho chị Trương Thị H, sinh năm 1971 theo Biên bản uỷ quyền ngày 11/4/2024.

- **Người bị yêu cầu:** Ông Trương Hải Đ, sinh năm 1974; Địa chỉ cư trú cuối cùng: P11 T3 Tập thể Đ, phường N, quận B, thành phố Hà Nội. (*Vắng mặt*)

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Chị Trương Thị N, sinh năm 1970;

Nơi thường trú: P11 T3 Tập thể Đ, phường N, quận B, thành phố Hà Nội. Chị N uỷ quyền cho chị Trương Thị H, sinh năm 1971 theo Biên bản uỷ quyền ngày 11/4/2024.

+ Chị Trương Thị H, sinh năm 1971;

Nơi thường trú: 82 T, phường T, quận B, thành phố H. (Có mặt)

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Tại đơn yêu cầu và bản tự khai, bà Hoàng Thị T trình bày: Bà Hoàng Thị T và chồng là ông Trương Bình T có 03 người con là chị Trương Thị N (sinh ngày: 22/8/1970), chị Trương Thị H (sinh ngày: 22/10/1971) và anh Trương Hải Đ (sinh ngày: 28/3/1974). Năm 2012 thì ông T mất. Anh Trương Hải Đ sinh ra và lớn lên đều phát triển bình thường, khỏe mạnh, anh Đ sau khi học xong Đại học đã bỏ nhà đi, khoảng từ năm 1995 cho đến nay, gia đình bà đã tìm đủ mọi biện pháp để liên lạc và tìm kiếm tung tích của anh Đ nhưng không có kết quả. Đến thời điểm hiện tại đã khoảng 29 năm gia đình không có tin tức gì của anh Trương Hải Đ. Để đảm bảo cho việc thực hiện các giao dịch dân sự của gia đình, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trương Hải Đ đã chết.

Tại bản tự khai, chị Trương Thị N và chị Trương Thị H trình bày em trai hai chị là Trương Hải Đ đi khỏi nhà từ năm 1995 đến nay không có tung tích gì dù gia đình đã rất nhiều lần tìm kiếm. Do đó, để đảm bảo việc thực hiện các giao dịch dân sự của gia đình Chị N và chị H đều thống nhất ý kiến đồng ý với việc bà Hoàng Thị T đứng ra làm đơn yêu cầu tuyên bố anh Trương Hải Đ, sinh ngày: 28/3/1974 đã chết.

Tại phiên họp, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Trương Thị H là người đại diện hợp pháp cho bà Hoàng Thị T giữ nguyên ý kiến trình bày tại đơn yêu cầu. Do thời gian đã lâu, gia đình không nhớ ngày tháng cụ thể anh Đ bỏ nhà đi, chỉ nhớ anh Đ bỏ nhà đi từ năm 1995. Sau khi đăng tin tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng đến nay, gia đình vẫn không có thông tin gì về anh Trương Hải Đ nên đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị T về việc tuyên bố anh Trương Hải Đ, sinh ngày: 28/3/1974, có nơi cư trú cuối cùng tại P11 T3 Tập thể Đ, phường N, quận B, thành phố Hà Nội là đã chết.

Tại phiên họp, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Trương Thị H là người đại diện hợp pháp cho bà Hoàng Thị T và chị Trương Thị N giữ nguyên ý kiến trình bày tại bản tự khai đã nộp cho tòa án và đều thống nhất xác định đã rất nhiều lần tìm kiếm anh Đ nhưng đều không có tin tức nên đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị T về việc tuyên bố anh Trương Hải Đ, sinh ngày: 28/3/1974, có nơi cư trú cuối cùng tại P11 T3 Tập thể Đ, phường N, quận B, thành phố Hà Nội là đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình phát biểu ý kiến tại phiên họp: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp đúng theo quy định pháp luật; người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị T tuyên bố anh Trương Hải Đ đã chết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bà Hoàng Thị T yêu cầu tuyên bố anh Trương Hải Đ đã chết. Anh Đ có nơi cư trú cuối cùng tại P11 T3 Tập thể Đ, phường N, quận B, thành phố Hà Nội nên yêu cầu của Bà T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu của bà Hoàng Thị T về việc yêu cầu tuyên bố anh Trương Hải Đ, sinh ngày: 28/3/1974 là đã chết, Tòa án nhận thấy:

Theo ý kiến trình bày của đương sự, anh Trương Hải Đ bỏ nhà đi từ năm 1995 đến nay, xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú của anh Đ thể hiện anh Đ không có mặt và sinh sống tại P11 T3 Tập thể Đ, phường N, quận B, thành phố Hà Nội từ năm 2004 đến nay, gia đình đã tìm kiếm nhưng không có kết quả. Sau khi đăng tin tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng đến nay cũng không có tin tức anh Trương Hải Đ còn sống. Vì vậy có căn cứ xác định anh Trương Hải Đ đã biệt tích tính từ khi chính quyền địa phương xác nhận là năm 2004 đến nay mà không có tin tức xác thực là còn sống.

Do không xác định được ngày tháng có tin tức cuối cùng của anh Trương Hải Đ nên căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015 xác định ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng là ngày 01/01/1996 anh Trương Hải Đ biệt tích.

Như vậy tính từ ngày 01/01/2005 đến nay anh Trương Hải Đ đã biệt tích hơn 05 năm liền và không có tin tức xác thực anh Đ còn sống. Vì vậy bà Hoàng Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trương Hải Đ đã chết là có cơ sở và phù hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3]. Về xác định ngày chết của anh Trương Hải Đ: Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì ngày chết của anh Đ được xác định là ngày biết được tin tức cuối cùng của anh Đ sau 05 năm biệt tích. Trong khi đó ngày có tin tức cuối cùng là ngày 01/01/2010. Vì vậy ngày chết của anh Đ là ngày 01/01/2010.

[4]. Hậu quả pháp lý của người bị tuyên bố là đã chết theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5]. Về lệ phí: Bà Hoàng Thị T là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí nên được miễn tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

[6]. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71; Điều 72; Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 361; Điều 372; Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

**1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Hoàng Thị T.**

Tuyên bố anh Trương Hải Đ, sinh ngày 28/3/1974, nơi cư trú cuối cùng tại: P11 T3 Tập thể Đ, phường N, quận B, thành phố Hà Nội là đã chết. Ngày chết của anh Trương Hải Đ là ngày 01/01/2010.

**2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố anh Trương Hải Đ là đã chết:**

- Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của anh được giải quyết như đối với người đã chết.

- Quan hệ tài sản của anh Trương Hải Đ được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của anh Trương Hải Đ được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

**3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:** Bà Hoàng Thị T được miễn nộp tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

4. Kháng cáo, kháng nghị: Bà Hoàng Thị T, chị Trương Thị N và chị Trương Thị H có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định để Tòa án cấp trên giải quyết phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *UBND phường N, quận Ba Đình, TP Hà Nội;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Ngô Thị Vân**